

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**THỊ XÃ B**  
**TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

*Bản án số: 15/2021/HNGĐ - ST*

*Ngày 12- 8- 2021*

*V/v: “Tranh chấp thay đổi  
người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Tổng Thị Hà

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Hoàng Văn Lược  
Bà Nguyễn Thị Quyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huân - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 62/2021/ TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc “ Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân N - sinh năm 1971

Trú quán: SN 43 đường Lê Thanh Nghị, tổ 10, khu phố 7, phường B, thị xã B tỉnh T( có mặt).

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Tâm - sinh năm 1981

Trú quán: Khu phố Đông Thôn, phường Đ, thị xã B, Tỉnh T

Chỗ ở hiện nay: Số 23 đường Tống Duy Tân, phường N, Thành phố T, tỉnh T (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 26/4/2021 và bản tự khai nguyên đơn anh Nguyễn Xuân Nguyên trình bày:

Tháng 3 năm 2018 anh Ng được Tòa án nhân dân thị xã B giải quyết cho anh ly hôn với chị Hoàng Thị T tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số:23 ngày 16/3/2018. Về phần con chung: Tòa án đã ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là giao cháu Nguyễn Hồng N sinh ngày 08/5/2011 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T. Tại bản án số:37/QĐ ngày 11/10/2019 Tòa án nhân dân thị xã B giải quyết buộc anh N phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Tâm mỗi tháng 1.000.000đ.

Nhưng do hoàn cảnh hiện nay chị T bị bệnh tâm thần, có giấy xác nhận của bệnh viện tâm thần Tỉnh T và chị T đang được hưởng chế độ trợ cấp của xã hội. Nay cháu N đã về ở với anh được gần tháng nay. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án nhân dân thị xã B giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con là cháu Nguyễn Hồng N( nữ) sinh ngày 08/5/2011 từ chị Hoàng Thị T sang anh Nguyễn Xuân N trực tiếp nuôi dưỡng cháu N đến tuổi thành niên.

Về phía bị đơn: Tại bản tự khai ngày 11/5/2021 chị Hoàng Thị T trình bày: Thời gian vừa qua chị có bận một số công việc nên đã gửi cháu Nguyễn Hồng N cho anh N trông hộ chị 15 ngày và chị có gửi tiền ở bên thi hành án cho anh N nuôi con, còn việc anh N đòi lại quyền nuôi con chị không chấp nhận. Vì chị bận việc chỉ gửi anh N trông hộ một thời gian ngắn, còn về việc nuôi cháu N chị vẫn trực tiếp nuôi, chị không đồng ý giao con cho anh N nuôi dưỡng.

Tại biên bản xác minh ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B với ông Nguyễn Đình T( trưởng khu phố 7, phường Ba Đình, thị xã B) cung cấp: Anh N và chị T ly hôn năm 2018. Tòa án đã giao cháu N cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc. Quá trình chị T nuôi dưỡng cháu N ông thấy chị T thường xuyên gửi cháu ở chỗ anh N. Trong thời gian hai tháng gần đây ông thấy cháu N ở cùng anh N nhiều hơn. Anh N là người chăm sóc cháu chu đáo, quan tâm đến cháu, thỉnh thoảng anh N có uống rượu, nhưng không đến mức bê tha. Hiện nay anh N đang làm công nhân đường sắt, có hôm đi làm ca sáng, hôm làm ca tối, nên vẫn có thời gian chăm sóc cháu N.

Tại biên bản xác minh ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B với ông Trương Văn H( Trưởng khu phố Đông Thôn, phường Đ) cung cấp: Sau khi Tòa án giải quyết cho anh N và chị T ly hôn, chị T là người trực tiếp nuôi cháu N là con chung của anh chị. Trong quá trình nuôi dưỡng cháu N, ông thấy chị T là người có trách nhiệm với con, chăm sóc cháu N rất chu đáo, cháu N phát triển tốt và học hành chăm ngoan. Ông biết khoảng 2 tháng gần đây, do chị T bận việc, đi làm ăn xa nên gửi cháu N cho anh N chăm sóc và có trừ tiền ăn cho cháu đang học.

Hiện nay, chị T và cháu N không còn ở tại địa phương, mà đã chuyển vào ở trong thành phố T sinh sống. Ngoài cháu N, chị T còn có một người con trai ngoài 20 tuổi( với người chồng đầu tiên tên là T) cháu có bị tai nạn, nhưng hiện nay cháu đang ở với anh T, chứ không phải do chị T nuôi dưỡng.

Tại buổi hòa giải ngày 25/6/2021 anh Nguyễn Xuân Ng cương quyết giữ nguyên quan điểm xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Lý do thay đổi nuôi con vì chị T hay ốm đau bị bệnh tâm thần, lại không có công việc, chỗ ở ổn định, thường xuyên vắng nhà. Làm cho con anh thiếu sự chăm sóc cần thiết. Chị T không đồng ý thay đổi nuôi con vì lý do chị vẫn chăm sóc nuôi dưỡng cháu tốt, thỉnh thoảng chị có ốm đau, nhưng là con người ai chẳng bị ốm đau. Với lại hiện nay con chị đã lớn, nên thỉnh thoảng đi bộ về nhà cũng không có vấn đề gì. Khi chị phải đi làm xa đã gửi cháu cho anh N và trừ tiền ăn cho cháu đang học. Nên việc anh N nói chị không có khả năng nuôi con là không đúng. Chị không đồng ý chuyển con cho anh N nuôi vì hiện nay con chị đang bắt đầu bước vào tuổi dậy thì, cần người mẹ hướng dẫn chăm sóc. Anh N thường xuyên phải đi làm ca đêm, lại hay uống rượu, nên không thể nuôi dưỡng con gái tốt hơn chị được, vì vậy chị không đồng ý thay đổi nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Nguyễn Xuân N vẫn giữ nguyên quan điểm xin thay đổi người trực tiếp nuôi con là cháu Nguyễn Hồng N từ chị T sang anh N và yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Chị Hoàng Thị T vẫn giữ nguyên quan điểm không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con. Vì lý do hiện nay anh N đi làm công nhân đường sắt có khi đi làm ca đêm, anh N thường xuyên uống rượu say xỉn nên giao cháu N cho anh N chị không yên tâm vì cháu đang bước vào tuổi dậy thì. Bản thân chị thỉnh thoảng có ốm đau có nằm điều trị tại bệnh viện Tâm thần tỉnh T điều trị thần kinh chứ chị không bị bệnh tâm thần. Chị vẫn đi làm kinh tế và chăm sóc con chu đáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Đề nghị HĐXX : Căn cứ khoản 3 Điều 28, Điều 144, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 84 / Luật hôn nhân gia đình; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân N

- Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên đề nghị buộc anh N phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát và đương sự tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

**[1] Xét về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:** Anh Nguyễn Xuân N khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã B giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con. Đây là quan hệ pháp luật “ Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”; bị đơn có hộ khẩu thường trú tại phường Đ, thị xã B. Vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B theo quy định tại khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự;

**[2] Xét về yêu cầu của đương sự HĐXX thấy:**

Anh Nguyễn Xuân N và chị Hoàng Thị T ly hôn tháng 3 năm 2018 theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số:23 ngày 16/3/2018. Về phần con chung: Tòa án đã ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là giao cháu Nguyễn Hồng N sinh ngày 08/5/2011 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu đến tuổi thành niên, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tại bản sán số:37/QĐ ngày 11/10/2019 Tòa án nhân dân thị xã B giải quyết buộc anh N phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T mỗi tháng 1.000.000đ. Nay anh N xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn chị T không đồng ý. Xét yêu cầu của đôi bên thấy rằng: Về phía anh Nguyễn cho rằng chị T hay ốm đau bị bệnh tâm thần, lại không có công việc, chỗ ở ổn định, thường xuyên vắng nhà, nên không có khả năng chăm sóc chu đáo cho cháu N được. Phía chị T khẳng định chị vẫn chăm sóc nuôi dưỡng cháu tốt, thỉnh thoảng chị có ốm đau, có điều trị bệnh ở bệnh viện Tâm Thần tỉnh T nhưng không phải chị bị bệnh tâm thần vì chị vẫn đi làm ăn kiếm tiền nuôi con như bao người phụ nữ khác, chị vẫn luôn quan tâm chăm sóc nuôi dạy con cái ngoan ngoãn, khỏe mạnh, cháu N liên tục có giấy khen của trường. HĐXX thấy cháu N hiện nay đang ở độ tuổi mới lớn vì là con gái nên cháu cần có bàn tay chăm sóc, giáo dục của mẹ, quá trình ở với chị T cháu N đi học vẫn luôn có giấy khen. Anh N cho rằng chị T bị bệnh tâm thần và cung cấp cho Tòa án giấy xác nhận của bệnh viện Tâm thần về thời gian điều trị của chị T tại bệnh viện. Tuy nhiên việc chị T điều trị tại bệnh viện tâm thần không có cơ sở khẳng định chị T là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự vì chưa có quyết định của cơ quan có thẩm quyền công nhận chị T là người bị hạn chế năng lực

hành vi dân sự. Hơn nữa, theo trưởng khu phố xác nhận chị T là người luôn quan tâm và chăm sóc cháu Ngọc rất chu đáo. Về nguyện vọng của cháu N cháu muốn ở với cả bố và mẹ tuy nhiên nếu để lựa chọn thì cháu không biết chọn ai. HĐXX xét thấy mong muốn được nuôi con của chị Tâm và anh Nguyễn đều chính đáng. Tuy nhiên, để tạo điều kiện phát triển toàn diện cho cháu N cả về thể chất và tinh thần cần giao cháu N cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu đến tuổi thành niên là phù hợp.

**[3] Về án phí DSST:** Anh Nguyễn Xuân N phải nộp án phí DSST theo quy định của pháp luật.

*Bởi những lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

\* **Căn cứ:** Khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 84 / Luật hôn nhân gia đình;

- Điều 6, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

\* **Tuyên xử:** Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân N đối với chị Hoàng Thị T về việc “ Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

- **Về án phí DSST:** Anh Nguyễn Xuân N phải nộp 300.000đ( Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Nguyễn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B theo biên lai thu số: AA/2019/0007255 ngày 07/5/2021. Như vậy, anh N đã thi hành xong khoản án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt anh Nguyễn Xuân N và chị Hoàng Thị T. Anh N, chị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(12/8/2021).

**Nơi nhân:**

- VKSND Thị xã B ;

- Dương sự;

- THA Dân sự TX B;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TỔNG THỊ HÀ**





